

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN C CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 195/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận C các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1953.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: ấp D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị T ủy quyền cho ông Phạm Văn H theo văn bản ủy quyền ngày 08/01/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T đồng ý còn nợ bà Huỳnh Thị C số tiền vay là 98.400.000 đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng); Ông H và bà T đồng ý thanh toán toàn bộ số tiền 98.400.000 đồng (Chín mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng) cho bà C dưới hình thức thanh toán dần. Số tiền, thời gian cụ thể ông H và bà T có nghĩa vụ thanh toán cho bà C như sau:

Ngày 15/02/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/3/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/4/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/5/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/6/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/7/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/8/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/9/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/10/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/11/2019 thanh toán 2.000.000đ (Hai triệu đồng);
Ngày 15/12/2019 thanh toán 78.400.000đ (Bảy mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Trường hợp ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nói trên thì bà Huỳnh Thị C được quyền yêu cầu Thi hành án toàn bộ số tiền ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã nêu trên chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

3. Án phí dân sự hòa giải thành:

- Bà Huỳnh Thị C nộp 1.230.000đ (Một triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0020142 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ bà Huỳnh Thị C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn lại là 1.270.000đ (Một triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

Ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị T liên đới nộp: 1.230.000đ (Một triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 C Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 C Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 C Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI
Thẩm phán

Nguyễn Thị Rên